

MỘT SỐ BIỆN PHÁP NÂNG CAO KĨ NĂNG TỰ HỌC CHO HỌC VIÊN TRƯỜNG CAO ĐẲNG CẢNH SÁT NHÂN DÂN I: NGHIÊN CỨU TRƯỜNG HỢP MÔN GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ

Phạm Thị Hồng Vân

Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân I
Email: dungvt18@gmail.com

Article history

Received: 28/01/2022

Accepted: 21/3/2022

Published: 05/5/2022

Keywords

Political education, self-study skills, measures, improve self-study skills

ABSTRACT

At the People's Police College I, Political Education is a theoretical subject that is rated "difficult" for students. Therefore, in order to help students improve their study skills, it is required that the educational staff of the school (administrators, lecturers) understand the actual level of students' self-study skills; thereby developing students' appropriate learning motivation and attitude; helping them understand the content and how to apply knowledge in solving learning tasks through different forms of learning; especially, promoting students' self-discipline, initiative, activeness and creativity in self-studying. The results revealed merely satisfactory self-study competency among the students, as students were capable of self-study at their previous educational level rather than the higher current one. A number of proposed measures are expected to help students improve their learning skills in Political Education, contributing to forming the political standpoint of People's police officials and soldiers.

1. Mở đầu

Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho lực lượng Công an có ý nghĩa chiến lược trong sự nghiệp xây dựng lực lượng Công an nhân dân Việt Nam cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, góp phần quyết định thành công của công cuộc bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới. Để đáp ứng yêu cầu đó, đòi hỏi mỗi cán bộ, chiến sĩ lực lượng Công an nhân dân nói chung, lực lượng Cảnh sát nhân dân nói riêng phải có phẩm chất, năng lực toàn diện, đặc biệt là phẩm chất chính trị, tư tưởng. Môn học Giáo dục chính trị (GDCT) ở Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân I có vai trò quan trọng hàng đầu đối với học viên (HV) trong đào tạo trở thành cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân; góp phần đặc lực giúp HV có thể giới quan khoa học, quan điểm chính trị rõ ràng khi xem xét các hiện tượng xã hội, hoạt động của lực lượng và hình thành, phát triển phẩm chất chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống của người Công an cách mạng và xây dựng lực lượng Công an vững mạnh về chính trị.

Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân I không chỉ trang bị cho HV kiến thức mà còn rèn thói quen lao động trí óc, phẩm chất tự giác, tự giáo dục, ý thức chấp hành nội quy, kỉ luật nghiêm ngặt, kĩ năng tự hoàn thiện bản thân (Đào Thị Thu Hằng, 2014). Để nâng cao chất lượng đào tạo và uy tín đối với xã hội và ngành Công an, những năm qua, Nhà trường luôn chú trọng quan tâm đến GDCT, tư tưởng cho HV thông qua môn học GDCT và các môn chuyên ngành, nhất là tập trung giúp HV nâng cao kĩ năng học tập để thực hiện hiệu quả mục tiêu môn học. Bài báo tập trung làm rõ thực trạng, từ đó đề xuất một số biện pháp chủ yếu nhằm giúp HV Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân I nâng cao kĩ năng tự học (KNTH) để có thể tự học, tự nghiên cứu hiệu quả nội dung chương trình môn GDCT khi đang học tập, đào tạo trong nhà trường và hình thành khả năng tự học, tự nghiên cứu suốt đời sau khi ra trường.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Thực trạng kĩ năng tự học môn Giáo dục chính trị của học viên Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân I

KNTH là những phương thức hoạt động trên cơ sở lựa chọn và vận dụng những tri thức, kĩ xảo, kinh nghiệm để thực hiện có kết quả mục tiêu học tập đã đặt ra phù hợp với điều kiện cho phép (Đỗ Khánh Năm, 2017). KNTH được xác định qua các hoạt động tự giác, tích cực, chủ động, tự lực, sáng tạo nhằm thực hiện có chất lượng và hiệu quả các nhiệm vụ học tập, nghiên cứu (Nguyễn Thị Dung, 2014). KNTH môn GDCT của HV Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân I là sự vận dụng kiến thức, kinh nghiệm một cách sáng tạo vào việc tự xây dựng, tự tổ chức, tự kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn học để thực hiện mục tiêu yêu cầu môn học. KNTH môn GDCT của HV được biểu hiện ở mặt kĩ thuật của hành động tự học, năng lực tự học của mỗi HV và được thể hiện ở nhiều mức độ khác nhau.

Để tìm hiểu thực trạng KNTH môn GDCT của HV Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân I, tháng 12/2021 chúng tôi tiến hành khảo sát 378 HV năm thứ nhất K58S thông qua bảng hỏi, quan sát trực tiếp các thao tác tự học môn học này trong giờ học trên lớp, giờ tự học và đưa ra 16 kỹ năng thành phần thăm dò ý kiến HV về mức độ thành thạo KNTH môn học, kết quả cụ thể như sau:

- *Nhóm kỹ năng lập kế hoạch tự học:* Kết quả khảo sát cho thấy, KNTH của HV ở mức trung bình (với $\bar{X} = 2,03$), HV tỏ ra lúng túng khi thực hiện (xem bảng 1).

Bảng 1. Mức độ thành thạo KNTH môn GDCT ở nhóm kỹ năng lập kế hoạch tự học

TT	Các kỹ năng	Điểm trung bình	Độ lệch chuẩn	Mức độ	Trung bình nhóm
1	Biết phát hiện, lựa chọn vấn đề tự học	1,92	,74089	2	$\bar{X} = 2,03$
2	Biết lập và thực hiện kế hoạch tự học	1,80	,78399	1	
3	Biết duy trì kế hoạch tự học	2,03	,71556	2	
4	Biết tổng hợp, hệ thống hóa tri thức đã học	2,37	,69654	3	

Điểm trung bình của kỹ năng phát hiện, lựa chọn vấn đề tự học là 1,92; kỹ năng lập và thực hiện kế hoạch tự học có điểm trung bình thấp nhất là 1,80; kỹ năng duy trì kế hoạch là 2,03; trong đó, kỹ năng tổng hợp, hệ thống hóa tri thức đã học được HV thực hiện ở mức 3, mức cao nhất. Đa số HV chưa biết lập kế hoạch tự học, còn trông chờ vào việc giảng viên giao nhiệm vụ tự học; tính độc lập, sáng tạo trong tự học của HV chưa cao.

- *Nhóm kỹ năng triển khai thực hiện nội dung, cách thức tự học:*

Bảng 2. Mức độ thành thạo KNTH môn GDCT ở nhóm kỹ năng triển khai thực hiện nội dung, cách thức tự học

TT	Các kỹ năng	Điểm trung bình	Độ lệch chuẩn	Mức độ	Trung bình nhóm
1	Biết đọc và ghi chép thông tin khi đọc tài liệu	1,74	,7376	1	$\bar{X} = 2,08$
2	Biết chọn sách và tài liệu để đọc	2,24	,80709	2	
3	Biết sử dụng các phương tiện tự học	2,36	,75119	3	
4	Biết làm bài thu hoạch	2,02	,80138	2	
5	Biết khắc phục khó khăn trong tự học	2,05	,79711	2	
6	Biết vận dụng lý thuyết vào thực tiễn	2,14	,87421	2	
7	Biết phối hợp nhiều phương pháp tự học	2,03	,80870	2	

Ở nhóm kỹ năng này, mức độ thành thạo của HV chỉ ở mức trung bình ($\bar{X} = 2,08$). Kỹ năng sử dụng các phương tiện tự học có mức thành thạo ở mức 3, cao nhất so với các kỹ năng khác (điểm trung bình = 2,36). Trong khi đó, kỹ năng đọc và ghi chép thông tin khi đọc tài liệu có mức độ thành thạo ở mức 1, thấp nhất trong nhóm (điểm trung bình = 1,74). Tuy nhiên, do mới học học kỳ I năm thứ nhất nên mức độ thành thạo kỹ năng này của HV chỉ ở mức trung bình, nhiều HV không biết làm bài thu hoạch (điểm trung bình = 2,02). Bên cạnh đó, kỹ năng khắc phục khó khăn trong tự học của HV cũng chỉ ở mức trung bình, với mức điểm là 2,05.

- *Nhóm kỹ năng tự kiểm tra, điều chỉnh hoạt động tự học:*

Bảng 3. Mức độ thành thạo KNTH môn GDCT ở nhóm kỹ năng tự kiểm tra, điều chỉnh hoạt động tự học

TT	Các kỹ năng	Điểm trung bình	Độ lệch chuẩn	Mức độ	Trung bình nhóm
1	Biết đánh giá ý kiến trong các buổi thảo luận	2,14	,83972	2	$\bar{X} = 2,09$
2	Biết phê phán tài liệu đã đọc	1,87	,77827	1	
3	Biết rút kinh nghiệm tự học	2,37	,69615	3	
4	Biết tự kiểm tra, điều chỉnh	2,04	,82482	2	
5	Biết phát hiện những thiếu hụt của thông tin tiếp nhận	2,03	,81055	2	

Kết quả thực hiện kỹ năng này trong tự học của HV chỉ ở mức trung bình ($\bar{X} = 2,09$). Mục đích quan trọng trong học tập môn GDCT là trang bị thể giới quan, niềm tin khoa học, lập trường giai cấp, bản lĩnh chính trị, vì thế đề tự học tốt môn học này thì HV cần có kỹ năng biết phê phán tài liệu đã đọc nhưng mức độ thành thạo của kỹ năng này chỉ ở mức 1, mức thấp nhất (điểm trung bình = 1,87) nên đã ảnh hưởng đến kết quả học tập.

Kết quả khảo sát cho thấy, nhóm kỹ năng lập kế hoạch tự học, nhóm kỹ năng triển khai thực hiện nội dung, cách thức tự học và nhóm kỹ năng tự kiểm tra, điều chỉnh hoạt động tự học đều ở mức trung bình (từ 2,03 đến 2,09 điểm). Nguyên nhân của thực trạng trên là do không ít HV xác định chưa tốt động cơ, thái độ học tập môn học; chưa thực sự nắm vững cách thức vận dụng kiến thức trong giải quyết nhiệm vụ học tập; các hình thức hoạt động học tập chưa đa dạng để từng bước vận dụng kiến thức, kinh nghiệm trong giải quyết nhiệm vụ học tập và vai trò tự giác, chủ động, tích cực của HV trong tự học chưa cao... Điều này đòi hỏi CBQL, giảng viên cần có biện pháp khắc phục, góp phần nâng cao chất lượng học tập môn học của HV Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân I.

2.2. Một số biện pháp nâng cao kỹ năng tự học môn Giáo dục chính trị cho học viên Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân I

2.2.1. Xây dựng động cơ, thái độ học tập đúng đắn cho học viên

Động cơ học tập là một trong các yếu tố đóng góp vào thành tích và thành công học tập của người học (Le et al., 2020). Động cơ học tập còn là yếu tố ảnh hưởng đến sự khởi đầu, xu hướng, cường độ và sự kiên trì của các hành vi liên quan đến sự tiếp thu kiến thức và những thành tích trong môi trường học tập (Nguyen & Nguyen, 2019). Trong hoạt động học tập, động cơ, thái độ của HV thường xuyên phát triển và chuyển hóa lẫn nhau trên cơ sở sự phát triển không ngừng các nhu cầu học tập. Nói cách khác, nhu cầu học tập là điều kiện tiên quyết để nảy sinh động cơ, thái độ học tập (Vũ Quốc Chung, 2003). Do vậy, xây dựng động cơ, thái độ học tập đúng đắn có ý nghĩa quan trọng hàng đầu nhằm nâng cao KNTH cho HV và để xây dựng động cơ, thái độ học tập đúng đắn cho HV cần:

- Thông qua hoạt động học tập, bồi dưỡng cho HV thái độ, trách nhiệm, tinh thần ham học hỏi, cầu tiến bộ; giúp HV hiểu rõ về ý nghĩa lý luận và thực tiễn của các tri thức môn GDCT được lĩnh hội đối với hoạt động nghề nghiệp, với chức trách sau khi ra trường, từ đó có ý thức sâu sắc, trách nhiệm cao đối với nhiệm vụ học tập, rèn luyện; hình thành nhu cầu ham hiểu biết, tích cực tự giác học tập, rèn luyện để nâng cao KNTH đáp ứng yêu cầu chức trách, nhiệm vụ của người cán bộ, chiến sĩ Cảnh sát nhân dân.

- Trong dạy học môn GDCT cần chú ý sử dụng nội dung bài giảng để điều chỉnh động cơ, thái độ học tập; tạo ra các mâu thuẫn nhận thức thông qua việc lựa chọn nội dung, các bài tập phù hợp; duy trì tính ham hiểu biết và không khí tâm lý trong nhóm học tập; tăng cường độ kích thích của các động cơ, thái độ học tập trong lao động trí tuệ căng thẳng ở giảng đường, trong giờ lên lớp cũng như trong hoạt động độc lập của HV ngoài giờ lên lớp.

- Chú trọng xây dựng các phẩm chất, ý chí cho HV trong tự học môn GDCT. Tự học môn GDCT là hoạt động phức tạp và thường xuyên vấp phải khó khăn, trở ngại, có thể là những khó khăn khách quan như yêu cầu rèn luyện trong nhà trường Công an rất cao, trong khi đó thời gian tự học ít, hệ thống tài liệu tham khảo của môn học này còn chưa phong phú, phương pháp giảng dạy môn học của giảng viên đôi lúc chưa phù hợp với đặc điểm của đối tượng, hoặc do nội dung chương trình nhiều nhưng số tiết lại ít...

Đa số HV thường ngại học môn GDCT, do vậy càng phải đòi hỏi HV có thói quen tự học cao. Thói quen tự học môn GDCT được hình thành dần dần trong quá trình luyện tập kiên trì và có hệ thống, trên cơ sở tính tự giác, tích cực học tập cao, ý thức rõ trách nhiệm của mình trong quá trình học tập môn học này tại trường cũng như những đòi hỏi của hoạt động nghề nghiệp trong tương lai. Người học phải thường xuyên có ý thức đọc các tài liệu liên quan đến môn học, sách báo, văn bản, chỉ thị, nghị quyết, các tác phẩm kinh điển để tạo thói quen tìm ra cách giải quyết riêng, cách đánh giá riêng cho mình mà không bị lệ thuộc vào người khác (Nguyễn Huy Cầu, 1999).

2.2.2. Đổi mới nội dung và phương pháp

Đổi mới nội dung dạy học môn học là yếu tố quan trọng trong hoạt động giảng dạy của giảng viên và hoạt động học tập, nghiên cứu của HV, tạo nên hoạt động cơ bản của quá trình đào tạo. Nội dung dạy học môn GDCT phải hướng vào trang bị hệ thống kiến thức khoa học, bảo đảm sự thống nhất giữa hệ thống tri thức với hệ thống kỹ năng, kỹ xảo qua các hình thức, phương pháp dạy học theo yêu cầu từ thấp đến cao, đơn giản đến phức tạp, từng bài học đến tổng hợp nhiều nội dung đều tập trung phát triển, rèn luyện, bồi dưỡng phẩm chất, năng lực toàn diện cho HV. HV có trình độ nhận thức, năng lực tư duy, khả năng triển khai các KNTH, tiếp thu, lĩnh hội tri thức mới ở mức độ nhất định. Vì vậy, đổi mới nội dung dạy học môn học cần chú ý đến đặc điểm đối tượng HV để nội dung đảm bảo được những vấn đề cơ bản, tối thiểu mà mặt bằng học vấn đặt ra cũng như những tri thức cơ bản về môn GDCT đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, đồng thời từng bước nâng cao KNTH. Sự thay đổi về nội dung dạy học cũng kéo theo sự thay đổi về phương pháp dạy học.

Đổi mới về phương pháp. Trong tự học môn GDCT, có nhiều phương pháp với nhiều hình thức phong phú, đa dạng như phương pháp tiếp thu, phát hiện, tìm kiếm, vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn... Để quá trình học tập đạt kết quả tốt, cần tạo dựng cho HV phương pháp tiếp thu, phát hiện, tìm kiếm tri thức với những kỹ năng, kỹ xảo để

tiến hành hoạt động tự học phù hợp nhằm nâng cao KNTH. Phương pháp tự học khoa học tạo điều kiện cho người học phát huy tốt khả năng vốn có để thực hiện nhiệm vụ tự học có hiệu quả. Phương pháp tự học môn GDCT của HV không tự nhiên mà có, nó chỉ được hình thành trên cơ sở trang bị những tri thức, kỹ năng, kỹ xảo về hoạt động tự học các môn học này. Trong quá trình đào tạo không thể đưa tất cả những vấn đề thực tiễn vào nội dung dạy học, cũng không thể giải quyết mọi vấn đề thực tiễn đặt ra mà nên lựa chọn những vấn đề phù hợp, thiết thực với yêu cầu hoạt động nghề nghiệp, phù hợp với từng môn học. Thông qua bồi dưỡng phương pháp tự học môn GDCT mà nâng cao trình độ tiếp thu, phát hiện vấn đề, khả năng ghi nhớ, nắm bắt và giải quyết các nhiệm vụ học tập, từng bước vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn học tập, công tác.

2.2.3. Đa dạng hóa các hình thức học tập

Kỹ năng chỉ hình thành và phát triển thông qua hoạt động, vì thế để nâng cao KNTH môn GDCT, người học phải từng bước trực tiếp giải quyết các nhiệm vụ học tập mà giảng viên nêu ra. HV muốn phát triển cao nhất KNTH và nâng cao chất lượng học tập môn học này cần mạnh dạn tham gia vào các hoạt động thực tiễn để kiểm nghiệm tri thức đã lĩnh hội. Tham gia vào các hoạt động thực tiễn, học tập tại Trường sẽ giúp HV từng bước tiến bộ và tri thức, kỹ năng, kỹ xảo tự học được củng cố, phát triển và kiểm tra được nhận thức của chính mình, bồi dưỡng niềm tin của cá nhân bởi chính hoạt động thực tiễn học tập cùng kết quả của nó là biểu hiện sinh động, là tiêu chuẩn đánh giá mức độ KNTH của HV.

Trong dạy học môn GDCT, cần tổ chức tốt các hình thức học tập như: học tập nhóm, seminar, mạn đàm trao đổi, bài tập thực hành, kiểm tra, thi, nghiên cứu khoa học... Thông qua những hình thức trên, người học mới động não, tìm đọc tài liệu, nghiên cứu kỹ, giải quyết thấu đáo khối lượng bài tập tự học, vận dụng kiến thức đã có để giải quyết nội dung học tập; qua đó giảng viên đánh giá sự phát triển KNTH của người học (tùy thuộc vào mức độ sáng tạo trong vận dụng). Để thực hiện tốt các hình thức trên, HV cần thông qua tương tác lẫn nhau để đánh giá chất lượng lĩnh hội của mình, học hỏi thêm từ đồng đội để bổ sung tri thức, kỹ xảo, kỹ năng, củng cố thêm sự tự tin vào những gì mình có. Giảng viên đánh giá các KNTH của HV thông qua tổ chức thường xuyên các hình thức đánh giá để thúc đẩy HV tích cực trong tự học (Denommé và Madeleine, 2000).

Trong xu thế dạy học hiện đại, hầu hết các trường đại học, cao đẳng trong và ngoài nước đều đặc biệt chú trọng hình thức học tập theo nhóm; bởi hình thức này có tác dụng phát huy cao độ tính tích cực, chủ động, sáng tạo của người học trong lĩnh hội tri thức; tạo môi trường hợp tác, tương trợ giúp đỡ giữa các thành viên, hình thành tinh thần trách nhiệm của cá nhân đối với tập thể, tạo lập thói quen chủ động, tự giác học tập, làm việc và kỹ năng tổ chức, giao tiếp, tự đánh giá kết quả hoạt động của cá nhân và tập thể. Thông qua hoạt động thảo luận, tranh luận trong tập thể, vốn hiểu biết, kinh nghiệm, năng lực, trình độ của mỗi cá nhân sẽ bộc lộ, đồng thời quá trình nhận thức cá nhân sẽ được điều chỉnh, phát triển nâng lên trình độ cao hơn; nguồn tri thức của cá nhân sẽ được tối đa hóa do nhờ kết hợp được trí tuệ, sức sáng tạo cá nhân với tập thể nhóm và lớp. Hình thức học tập theo nhóm đòi hỏi phải có sự phân công và hợp tác chặt chẽ giữa các thành viên, các nhóm tổ, nhờ đó sẽ làm cho HV thích ứng dần với sự phân công và hợp tác trong đời sống lao động xã hội. Để việc học nhóm có kết quả, HV cần phải chủ động bàn bạc, thành lập nhóm, xây dựng kế hoạch học tập, phân công giao nhận nhiệm vụ thảo luận, tổ chức phối hợp hoạt động trong nhóm; tự giác chuẩn bị tốt nội dung những vấn đề thảo luận, sưu tầm, nghiên cứu tài liệu, suy nghĩ chuẩn bị trước các ý kiến cá nhân; chủ động, tích cực trao đổi thông tin, nỗ lực cao độ trong quá trình phối hợp hoạt động thảo luận nhóm và tranh luận trước tập thể lớp, nhận xét đánh giá kết quả của các nhóm (Đặng Thành Hưng, 2004).

Nâng cao KNTH cho HV không chỉ là việc nắm vững nội dung tri thức toàn diện mà còn có cơ sở điều kiện để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn hoạt động của bản thân ngay trong những công việc cụ thể. Để đạt được mục đích đó, mỗi HV cần tích cực, tự giác tham gia vào các hoạt động của trường, áp dụng những kiến thức đã học vào giải quyết các công việc, các nhiệm vụ cụ thể để củng cố, kiểm tra, phát triển tri thức và tự rèn luyện kỹ năng, kỹ xảo cho mình. Nâng cao KNTH là rèn luyện cho HV khả năng vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn, từng bước nâng dần trình độ khái quát, tổng hợp; đúc rút kinh nghiệm mà phát triển tri thức từ thực tiễn học tập, rèn luyện của mình. Đây là vấn đề rất cần thiết mà người học đang thiếu ngay cả trong quá trình học tập cũng như sau khi ra trường và đảm nhiệm chức trách được giao.

2.2.4. Phát huy tính tích cực của học viên trong tự học môn Giáo dục chính trị

Phát huy tính tích cực của HV trong tự học môn GDCT trước hết cần phải phát huy ý thức tự học trong quá trình học tập. Có ý thức đầy đủ về tự học môn học, HV mới xác lập được quá trình tự thân vận động phát triển của chính

minh, tạo cơ sở động lực cho đấu tranh chiến thắng bản thân, tạo nên ý chí nghị lực, quyết tâm cao cùng các đức tính kiên trì, liên tục chủ động, sáng tạo trong việc rèn luyện KNTH. HV ý thức được vai trò chủ thể của mình trong quá trình học tập, qua đó huy động có hiệu quả các nhân tố chủ quan vào quá trình tự học tập trong mọi điều kiện, hoàn cảnh khác nhau, mọi lúc mọi nơi. Ngược lại, không phát huy được ý thức tự học môn học này thì kết quả không thể tạo ra như yêu cầu xác định.

Tính tích cực trong tự học môn GDCT của HV chỉ thực hiện được khi xây dựng, bồi dưỡng được hệ thống tri thức, KNTH cho chính HV. Mỗi một hoạt động cụ thể đều đòi hỏi phải có hệ thống tri thức kỹ năng, kỹ xảo tương ứng để hoạt động đạt hiệu quả. Hệ thống tri thức kỹ năng, kỹ xảo tự học là điều kiện đảm bảo cho HV có thể tự tổ chức, tự điều khiển hoạt động tự học của mình cho phù hợp với quy trình tất yếu của quá trình đào tạo. HV có được tri thức kỹ năng, thao tác cơ bản tự học môn GDCT là đã có công cụ, phương tiện phù hợp để tiến hành hoạt động tự học ở thư viện, phòng học ở trường cũng như trong suốt cuộc đời, đặc biệt là trong những điều kiện độc lập, khó khăn (Trần Thị Minh Hằng, 2003).

3. Kết luận

KNTH môn GDCT có vai trò rất quan trọng trong quá trình học tập, quyết định trực tiếp kết quả học tập của HV Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân I, là cơ sở để HV có thể học suốt đời, nâng cao trình độ lý luận chính trị, không ngừng hoàn thiện bản thân đáp ứng sự phát triển của sự nghiệp bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình hiện nay. Kết quả nghiên cứu thực trạng về KNTH môn GDCT của HV nhà trường cho thấy chỉ ở mức trung bình, HV mới biết cách tự học ở bậc học cũ, chưa biết cách học ở bậc học cao hơn. Điều này có nghĩa là, mặc dù HV đã có hiểu biết ở mức độ nhất định về cách thức tự học môn GDCT nhưng họ còn gặp nhiều khó khăn trong tự học. Để khắc phục hạn chế đó, cán bộ quản lý và giảng viên nhà trường cần thực hiện tốt việc xây dựng cho HV động cơ, thái độ học tập đúng đắn; giúp họ cách thức vận dụng kiến thức trong giải quyết nhiệm vụ học tập và thông qua các hình thức hoạt động học tập đa dạng khác nhau để từng bước vận dụng kiến thức, kinh nghiệm trong giải quyết nhiệm vụ học tập; nhất là cần phát huy vai trò tự giác, chủ động, tích cực và sáng tạo của HV trong hoạt động tự học đối với môn học. Những biện pháp đó không chỉ góp phần giúp HV đạt hiệu quả mong muốn trong tự học mà còn hình thành ở họ bản lĩnh chính trị tư tưởng trong quá trình đào tạo trở thành người cán bộ Công an nhân dân.

Tài liệu tham khảo

- Denommé, J. M., & Madeleine, R. (2000). *Tiến tới một phương pháp sư phạm tương tác*. NXB Thanh niên.
- Đào Thị Thu Hằng (2014). Biện pháp quản lý hoạt động tự học của học viên Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân I. *Tạp chí Giáo dục*, 328, 19-20.
- Đặng Thành Hưng (2004). Hệ thống kỹ năng học tập hiện đại. *Tạp chí Giáo dục*, 78, 25-27.
- Đỗ Khánh Năm (2017). Phát triển kỹ năng tự học cho sinh viên. *Tạp chí Khoa học giáo dục*, 138, 41-45.
- Le, H. T. T., Nguyen, H. T. T., La, T. P., Le, T. T. T., Nguyen, N. T., Nguyen, T. P. T., & Tran, T. (2020). Factors Affecting Academic Performance of First-Year University Students: A Case of a Vietnamese University. *International Journal of Education and Practice*, 8(2), 221-232. <https://doi.org/10.18488/journal.61.2020.82.221.232>
- Nguyen, Q., & Nguyen, L. (2019). Assessing the construct validity and reliability of the Academic Motivation Scale in the Vietnamese context. *Current Issues in Personality Psychology*, 7(1), 64-79. <https://doi.org/10.5114/cipp.2019.82752>
- Nguyễn Huy Cầu (1999). *Tôi tự học*. NXB Thanh niên.
- Nguyễn Thị Dung (2014). Góp phần rèn luyện kỹ năng tự học cho sinh viên. *Tạp chí Giáo dục*, 338, 35-36.
- Trần Thị Minh Hằng (2003). Hình thành một số kỹ năng cơ bản trong tự học cho sinh viên cao đẳng sư phạm. *Tạp chí Tâm lý học*, 8, 54-56; 63.
- Vũ Quốc Chung (2003). *Để tự học đạt được hiệu quả*. NXB Đại học Sư phạm.